

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỘ TRƯỞNG
Số: 214/CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 1991

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt luận chứng kinh tế - kỹ thuật vườn Quốc gia Bạch Mã (Thừa Thiên Huế)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Xét tờ trình số 231-IS/CNR ngày 9 tháng 2 năm 1991 của Bộ Lâm nghiệp và tờ trình số 450-UB ngày 17 tháng 8 năm 1990 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế về việc đề nghị phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật Vườn quốc gia Bạch Mã;

Xét đề nghị của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước tại văn bản số 490-UB/XD-NL ngày 27 tháng 5 năm 1991 về việc phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật của Vườn quốc gia này,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Phê duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật Vườn quốc gia Bạch Mã theo những nội dung và chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Vườn Quốc gia Bạch Mã

2. Địa điểm và phạm vi quản lý:

Vườn quốc gia Bạch Mã nằm trên địa phận của huyện Phú Lộc và Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên - Huế, có ranh giới:

Phía Bắc: Từ đèo La Hi qua đỉnh 383, đỉnh 897 đến Đông Truồi, qua đồi thủy điện và đông núi chia cắt sườn núi nhìn ra biển Đông đến đỉnh 803, dọc theo suối xuống vườn ươm lâm trường Phú Lộc.

Phía Đông bắc: Từ suối vườn ươm, dọc theo chân đồi Hoà Bình (cây số 3 đường lên Bạch Mã), qua ngã ba suối thủy điện và theo đông núi Lộc Trì đến Đàm Hương (đỉnh 801).

Phía Đông và đông Nam là ranh giới của hai tỉnh Thừa Thiên - Huế và Quảng Nam - Đà Nẵng, từ Đàm Hương đến suối Krum-chor-mon.

Phía Tây Nam: Từ đèo La Hi đến suối Khe vòng, theo đông cắt các đỉnh 162-326-382 đến đèo cây số 5 (trên đường từ khe Tre đi Mo rang).

Tổng diện tích do vườn quản lý: 22.030 hécta, nằm trong khu vực tọa độ địa lý: từ 16 độ 05' đến 16 độ 15' vĩ độ Bắc, 107 độ 43' đến 107 độ 53' kinh độ Đông.

Vùng đệm bao quanh vườn có chiều rộng tính từ ranh giới vườn trở ra, chỗ rộng nhất là 9 km, chỗ hẹp nhất là 0,51 km (được thể hiện trên bản đồ), với diện tích là 21.300 hécta.

Căn cứ ranh giới được xác định trên bản đồ tỷ lệ 1/100.000, Bộ Lâm nghiệp cùng Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế xác định ranh giới cụ thể và đóng cọc mốc trên thực địa cho vườn quốc gia và vùng đệm.

3. Nhiệm vụ của Vườn quốc gia Bạch Mã:

a) Bảo tồn các hệ sinh thái của vùng chuyển tiếp khí hậu giữa miền Bắc và miền Nam; bảo tồn, phục hồi các loại động, thực vật quý, hiếm tiêu biểu của vườn (trĩ sao, gà lôi lam mào trắng, mào đen, vượn voọc chà vá,... cẩm lai, trắc, trầm hương, kim giao...); bảo vệ các cảnh quan tự nhiên trong vườn, phục hồi và trồng lại rừng ở những khu rừng đã bị phá hoại không còn rừng.

b) Tham gia nghiên cứu thực nghiệm, nghiên cứu cơ bản và tổ chức các dịch vụ nghiên cứu khoa học theo chương trình và hợp đồng nhằm mục đích bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn nguồn gen, phục vụ phát triển kinh tế lâm nghiệp.

c) Thực hiện các chương trình tuyên truyền, giáo dục bảo vệ các cảnh quan tự nhiên và góp phần thực hiện các dịch vụ tham quan du lịch - học tập.

d) Phối hợp với địa phương xây dựng và bảo vệ vùng rừng đệm của vườn.

4. Phân khu chức năng:

Vườn quốc gia Bạch Mã được chia thành 3 khu chức năng:

a) Khu bảo vệ nguyên vẹn có chức năng bảo vệ nguyên vẹn các hệ sinh thái rừng nguyên sinh hoặc gần nguyên sinh, các khu vực sinh sống và cư trú của động vật rừng, bảo vệ các cảnh quan thiên nhiên.

Diện tích khu bảo vệ nguyên vẹn: 7.123 héc ta bao gồm khu vực quanh động Bạch Mã, động Năm, động Độc Líp.